

Bộ 41 trắc nghiệm Sử Bài 9 lớp 9: Nhật Bản

Câu 1. Nhật Hoàng tuyên bố chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào thời gian nào?

- a. 14/8/1945
- b. 15/8/1945
- c. 16/8/1945
- d. 17/8/1945

Câu 2. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

- a. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
- b. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.
- c. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.
- d. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

Câu 3. Sau chiến tranh, Nhật Bản có khó khăn gì mà các nước tư bản Đồng minh chống phát xít không có?

- a. Sự tàn phá nặng nề của chiến tranh.
- b. Là nước bại trận, nước Nhật mất hết thuộc địa.
- c. Thiếu thốn gay gắt lương thực, thực phẩm.
- d. Phải dựa vào viện trợ của Mỹ dưới hình thức vay nợ.

Câu 4. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất?

- a. Cải cách hiến pháp.
- b. Cải cách ruộng đất.
- c. Cải cách giáo dục.
- d. Cải cách văn hóa.

Câu 5. Sang những năm 50 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật phát triển được do nguyên nhân cơ bản nào?

- a. Nhờ những đơn đặt hàng của Mĩ khi Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên và Việt Nam.
- b. Nhật áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật.
- c. Vươn lên cạnh tranh với Tây Âu.
- d. "Luôn lách" xâm nhập thị trường các nước.

Câu 6. Sự phát triển "thần kì" của nền kinh tế Nhật Bản bắt đầu trong khoảng thời gian nào?

- a. Những năm 50 của thế kỉ XX
- b. Những năm 60 của thế kỉ XX
- c. Những năm 70 của thế kỉ XX
- d. Những năm 80 của thế kỉ XX

Câu 7. Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân của Nhật đạt:

- a. 180 tỉ USD.
- b. 181 tỉ USD
- c. 182 tỉ USD.
- d. 183 tỉ USD

Câu 8. Năm 1961- 1970, tốc độ tăng trưởng bình quân về công nghiệp của Nhật hàng năm là bao nhiêu?

- a. 12,5%
- b. 13,5%
- c. 14,5%.
- d. 15,5%.

Câu 9. Những năm 1967-1969, sản lượng lương thực của Nhật cung cấp:

- a. 80% nhu cầu trong nước.
- b. 70% nhu cầu trong nước,
- c. 60% nhu cầu trong nước.
- d. 50% nhu cầu trong nước.

Câu 10. Sự phát triển "thần kì của Nhật Bản" được biểu hiện rõ nhất ở điểm nào?

- a. Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân đứng hàng thứ 2 trên thế giới sau Mỹ. (Nhật 183 tỉ USD, Mỹ 830 tỉ USD),
- b. Trong khoảng hơn 20 năm (1950 - 1973), tổng sản phẩm quốc dân của Nhật Bản tăng 20 lần.
- c. Từ thập niên 70 (thế kỉ XX) Nhật Bản trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế tài chính của thế giới tư bản. (Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản).
- d. Từ nước chiến bại, hết sức khó khăn thiếu thốn, Nhật Bản vươn lên thành siêu cường kinh tế.

Câu 11. Trong sự phát triển "thần kì của Nhật Bản" có nguyên nhân nào giống với nguyên nhân phát triển kinh tế của các nước tư bản khác?

- a. Lợi dụng vốn nước ngoài, tập trung đầu tư vào các ngành kĩ thuật then chốt.
- b. Biết tận dụng và khai thác những thành tựu khoa học-kĩ thuật.
- c. "Len lách" xâm nhập vào thị trường các nước, thực hiện cải cách dân chủ.
- d. Phát huy truyền thống tự lực tự cường của nhân dân Nhật Bản.

Câu 12. Trong những nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là nguyên nhân khách quan làm cho kinh tế Nhật Bản phát triển?

- a. Truyền thống văn hóa tốt đẹp, con người Nhật Bản có ý chí vươn lên, được đào tạo chu đáo, cần cù lao động.
- b. Nhờ cải cách ruộng đất.

- c. Vai trò quan trọng của Nhà nước trong việc đề ra chiến lược phát triển, hệ thống quản lí có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty.
- d. Biết tận dụng thành tựu khoa học kĩ thuật thế giới.

Câu 13. Để phát triển khoa học kĩ thuật, ở Nhật Bản có hiện tượng gì ít thấy ở các nước khác?

- a. coi trọng và phát triển nền giáo dục quốc dân, khoa học kĩ thuật.
- b. Đi sâu vào các ngành công nghiệp dân dụng.
- c. Xây dựng nhiều công trình hiện đại trên mặt biển và dưới đáy biển.
- d. coi trọng việc nhập kĩ thuật hiện đại, mua bằng phát minh của nước ngoài.

Câu 14. Từ đầu năm 90 của thế kỉ XX, nền kinh tế Nhật Bản như thế nào?

- a. Tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao.
- b. Bị cạnh tranh gay gắt bởi các nước có nền công nghiệp mới.
- c. Lậm vào tình trạng suy thoái kéo dài chưa từng thấy từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- d. Nước có nền kinh tế phát triển nhất.

Câu 15. Hiệp ước an ninh Mĩ-Nhật được kí kết nhằm mục đích gì?

- a. Nhật Bản muốn lợi dụng vốn kĩ thuật của Mĩ để phát triển kinh tế.
- b. Nhật Bản trở thành căn cứ chiến lược của Mĩ.

- c. Hình thành một liên minh Mĩ-Nhật chống lại các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc vùng Viễn Đông.
- d. Tạo thế cân bằng giữa Mĩ và Nhật.

Câu 16. Đặc điểm nào sau đây là đặc điểm nổi bật trong quan hệ đối ngoại của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- a. Không đưa quân đi tham chiến ở nước ngoài.
- b. Kí hiệp ước an ninh Mĩ-Nhật (08/09/1951)
- c. Cạnh tranh gay gắt với Mĩ và các nước Tây Âu.
- d. Phát triển kinh tế đối ngoại, xâm nhập và mở rộng phạm vi thế lực bằng kinh tế ở khắp mọi nơi đặc biệt là Đông Nam Á.

Câu 17. Nhật Bản bắt đầu đặt quan hệ ngoại giao với các nước ASEAN vào năm nào?

- a. 1976.
- b. 1977.
- c. 1978.
- d. 1979

Câu 18. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến 1950, Nhật Bản đã vươn lên đứng đầu thế giới?

- a. Đúng

b. Sai

ĐÁP ÁN

1.a 2.d 3.d 4.a 5.a 6.b 7.d 8.b 9.a 10.d

11.b 12.d 13.d 14.c 15.c 16.d 17.b 18.b

Câu 1: Quần đảo Nhật Bản gồm bốn đảo chính, trong đó đảo lớn nhất là gì?

A. Hô-cai-đô **B. Hôn-xu.** C. Kiu-xiu D. Xi-cô-cư.

Câu 2: Đơn vị hành chính của Nhật Bản gồm

A. 40 khu vực B. 45 khu vực **C. 47 khu vực** D. 50 khu vực

Câu 3: Thủ đô Nhật Bản là

A. Ki-ô-tô.

B. Ô-xa-ca.

C. Na-gôi-a.

D. Tô-ki-ô.

Câu 4: Nhật Hoàng tuyên bố chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào thời gian nào?

A. 14/8/1945

B. 15/8/1945

C. 16/8/1945

D. 17/8/1945

Câu 5: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

A. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.

B. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

C. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.

D. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.

Câu 6: Nhật Bản lần đầu tiên bị quân đội nước ngoài chiếm đóng dưới chế độ quân quản của:

A. Anh **B. Hoa Kỳ** C. Liên Xô D. Liên hợp Quốc

Câu 7: Sau chiến tranh, Nhật Bản có khó khăn gì mà các nước tư bản Đồng minh chống phát xít không có?

A. Sự tàn phá nặng nề của chiến tranh.

B. Là nước bại trận, nước Nhật mất hết thuộc địa.

C. Thiếu thốn gay gắt lương thực, thực phẩm.

D. Phải dựa vào viện trợ của Mỹ dưới hình thức vay nợ.

Câu 8: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất?

A. Cải cách hiến pháp.

B. Cải cách ruộng đất.

C. Cải cách giáo dục.

D. Cải cách văn hóa.

Câu 9: Sang những năm 50 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật phát triển được do nguyên nhân cơ bản nào?

A. Nhờ những đơn đặt hàng của Mĩ khi Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên và Việt Nam.

B. Nhật áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật.

C. Vươn lên cạnh tranh với Tây Âu.

D. "Luồn lách" xâm nhập thị trường các nước.

Câu 10: Sự kiện nào được coi là “Ngọn gió thần” đối với nền kinh tế Nhật Bản?

A. Cải cách ruộng đất.

B. Ban hành hiến pháp 1946.

C. Chiến tranh Triều Tiên.

D. Chiến tranh Việt Nam.

Câu 11: Cơ hội mới để nền kinh tế Nhật Bản đạt được sự tăng trưởng “thần kì” là gì?

A. Những cải cách dân chủ.

B. Ban hành hiến pháp năm 1946.

C. Chiến tranh Triều Tiên.

D. Chiến tranh Việt Nam.

Câu 12: Những năm 60 của thế kỉ XX, vị thế của nền kinh tế Nhật Bản như thế nào trong giới tư bản chủ nghĩa?

A. Vươn lên đứng đầu trong giới tư bản chủ nghĩa.

B. Đứng thứ hai trong giới tư bản chủ nghĩa.

C. Đứng thứ ba trong giới tư bản chủ nghĩa.

D. Đứng thứ tư trong giới tư bản chủ nghĩa.

Câu 13: Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới từ khi nào?

A. Những năm 60 của thế kỉ XX.

B. Những năm 70 của thế kỉ XX.

C. Những năm 80 của thế kỉ XX.

D. Những năm 90 của thế kỉ XX.

Câu 14: Ở Nhật Bản yếu tố nào được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định cho sự phát triển của nền kinh tế?

A. Yếu tố con người.

B. Vai trò của nhà nước trong điều tiết nền kinh tế.

C. Việc áp dụng những thành tựu khoa học – kĩ thuật.

D. Các công ti Nhật Bản có sức cạnh tranh cao.

Câu 15: Nền kinh tế Nhật Bản lâm vào tình trạng suy thoái từ khi nào?

- A. Sau năm 1973.
- B. Đầu những năm 80 của thế kỉ XX.
- C. Cuối những năm 80 của thế kỉ XX.
- D. Đầu những năm 90 của thế kỉ XX.**

Câu 16: Nhật Bản đã làm gì để thúc đẩy sự phát triển của khoa học – kĩ thuật?

- A. Coi trọng nền giáo dục quốc dân, khoa học – kĩ thuật.
- B. Mua bằng phát minh, sáng chế của nước ngoài.**
- C. Cho người đi học tập ở nước ngoài.
- D. Mời những người giỏi về làm việc.

Câu 17: Trong thời gian 1955 – 1993, Đảng nào liên tục cầm quyền ở Nhật Bản?

- A. Đảng Cộng sản Nhật Bản.
- B. Đảng Dân chủ Xã hội.
- C. Đảng Dân chủ Tự do.**
- D. Đảng Komeito.

Câu 18: Mục đích của việc Nhật Bản kí với Mỹ “Hiệp ước an ninh Mĩ – Nhật” là gì?

- A. Nhật Bản muốn lợi dụng vốn kĩ thuật của Mĩ để phát triển kinh tế.
- B. Nhật Bản đặt dưới “ô bảo hộ hạt nhân” của Mĩ để giảm chi phí quân sự.**

C. Tạo thế cân bằng giữa Mĩ và Nhật.

D. Mĩ giúp Nhật trở thành bá chủ châu Á.

Câu 19: Từ những năm 90 của thế kỉ XX, mục tiêu lớn nhất mà Nhật Bản muốn hướng đến là gì?

A. Vươn lên trở thành cường quốc chính trị.

B. Duy trì vị thế siêu cường kinh tế.

C. Vươn lên trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

D. Giữ mối quan hệ ngoại giao tốt đẹp với tất cả các nước trên thế giới.

Câu 20: Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân của Nhật đạt:

A. 180 tỉ USD. B. 181 tỉ USD C. 182 tỉ USD. **D. 183 tỉ USD**

Câu 21: Năm 1961- 1970, tốc độ tăng trưởng bình quân về công nghiệp của Nhật hằng năm là bao nhiêu?

A. 12,5% **B. 13,5%** C. 14,5%. D. 15,5%.

Câu 22: Những năm 1967-1969, sản lượng lương thực của Nhật cung cấp

A. 80% nhu cầu trong nước.

B. 70% nhu cầu trong nước,

C. 60% nhu cầu trong nước.

D. 50% nhu cầu trong nước.

Câu 23: Sự phát triển "thần kì của Nhật Bản" được biểu hiện rõ nhất ở điểm nào?

A. Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân đứng hàng thứ 2 trên thế giới sau Mỹ. (Nhật 183 tỉ USD, Mỹ 830 tỉ USD),

B. Trong khoảng hơn 20 năm (1950 - 1973), tổng sản phẩm quốc dân của Nhật Bản tăng 20 lần.

C. Từ thập niên 70 (thế kỉ XX) Nhật Bản trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế tài chính của thế giới tư bản.(Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản).

D. Từ nước chiến bại, hết sức khó khăn thiếu thốn, Nhật Bản vươn lên thành siêu cường kinh tế.

Đáp án bộ 41 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 9 Bài 9: Nhật Bản

►► CLICK NGAY vào nút TẢI VỀ dưới đây để tải về Đáp án bộ 41 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 9 Bài 9: Nhật Bản file PDF hoàn toàn miễn phí.